

Số: 36/2025/QĐST - HNGĐ

Đông Hòa, ngày 08 tháng 4 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 72/2025/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2025, giữa:

* **Nguyên đơn:** ông **Trần Văn T** – Sinh năm: 1984;

Trú tại: thôn P, xã H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

* **Bị đơn:** bà **Nguyễn Bích L** – Sinh năm: 1983;

Trú tại: thôn P, xã H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: ông Trần Văn T và bà Nguyễn Bích L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: hai bên đương sự thống nhất giao con chung tên Trần Thị Bích T, sinh ngày 16/3/2008 (khuyết tật: nghe nói) cho bà Nguyễn Bích L trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Trần Văn T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung Trần Thị Bích T mỗi tháng 2.000.000 (Hai triệu) đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 04/2025 cho đến khi phát sinh một trong các trường hợp quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng.

Ông Trần Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Con chung tên Trần Văn T1, sinh ngày 22/02/2004 đã đủ tuổi trưởng thành nên không yêu cầu gì.

- Về tài sản chung: hai bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: ông Trần Văn T tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn và 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con. Nhưng được khấu trừ vào 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng đã nộp tạm ứng tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003725 ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên, đã nộp đủ.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Phú Yên.
- VKSND TX. Đông Hoà.
- Chi cục THADS TX. Đông Hòa.
- Các đương sự.
- UBND xã H.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Lệ Hiền